

Số: 51/2021/QĐST-DS

Kbang, ngày 23 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147; Điều 157 và Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây viết tắt là *Ngân hàng*). Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Viết H, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai. Địa chỉ PGD: 205 Đ, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Trần Ngọc K, sinh năm 1970;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: Thôn k, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo yêu cầu đòi nợ tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu Tư và Phát triển Gia Lai thì bị đơn ông Trần Ngọc K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T thừa nhận còn nợ và chấp nhận trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 762.744.247 đồng (bảy trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng). Trong đó: Nợ gốc là 650.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 87.543.836 đồng và nợ lãi quá hạn là 25.200.411 đồng (các khoản lãi tính đến ngày 15/7/2021) theo phương thức và thời hạn như sau:

Phương thức trả nợ làm 01 lần, bằng tiền mặt;

Thời gian trả nợ vào ngày 15/8/2021.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Trường hợp ông Trần Ngọc K và bà Nguyễn Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bán tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 391480 do Ủy ban nhân dân huyện Kbang cấp ngày 16/10/2012 mang tên ông Trần Ngọc K và bà Nguyễn Thị T và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 600280 do Ủy ban nhân dân huyện Kbang cấp ngày 13/5/2013 mang tên ông Trần Ngọc K và bà Nguyễn Thị T theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2019/13280505/HĐBĐ ngày 20/11/2019 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 16/7/2021) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm là 17.254.884 đồng (*mười bảy triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn tám trăm tám mươi bốn đồng*), bị đơn ông Trần Ngọc K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu Tư và Phát triển Gia Lai số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 16.320.487 đồng (*Mười sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003701 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Trần Ngọc K và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm hoàn trả số tiền 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu Tư và Phát triển Gia Lai.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi người phải thi hành án (thi hành án xong, tất cả các khoản tiền nợ gốc (7.000.000 đồng), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc